

xanh (Trung Quốc) biển số 64F8-81... đậu trước nhà nên nảy sinh ý định lấy chiếc xe này nên Bi L đi bộ lại nhà anh Năm quan sát thấy chiếc xe mô tô biển số 64F8-81.. *(trên xe có gắn chìa khóa)* đang đậu ở hành lang bên hông nhà. Bi L đi vào chỗ đậu xe dẫn xe ra ngoài trước sân và đi vào trong cái bàn kê chỗ đậu xe lấy cái nón bảo hiểm màu tím đội lên đầu rồi đi ra sân dẫn bộ xe ra quốc lộ 54 và điều khiển xe chạy đi về hướng xã Tân Quới, huyện Bình Tân. Lúc này anh N đang nằm ngủ trong quán nước trước nhà nghe tiếng xe chạy nên thức dậy thì phát hiện chiếc xe của mình bị mất nên anh N truy hô và cùng anh Nguyễn Văn H chạy xe đuổi theo, trên đường đi anh N gọi điện báo công an xã Thành Lợi. Nhận được tin báo Công an xã Thành Lợi kết hợp với công an xã Tân Bình cùng anh N và anh H chạy theo đến khu vực 7, ấp Tân Phước, xã Tân Bình, huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long thì bắt giữ được Bi L cùng với xe mô tô biển số 64F8-81...

Tang vật thu giữ gồm:

- 01 xe mô tô hiệu Wave, màu xanh (Trung Quốc) biển số 64F8-81..., đã qua sử dụng;

- 01 cái nón bảo hiểm màu tím, đã qua sử dụng

Ngày 14/3/2019, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long tiến hành định giá và kết luận: 01 xe mô tô hiệu Wave, màu xanh (Trung Quốc) biển số 64F8-81... trị giá là 2.300.000 đồng *(Hai triệu ba trăm nghìn đồng)*.

Qua điều tra Từ Hiền Bi L đã thành khẩn khai báo, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Hành vi của Từ Hiền Bi L đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Ngày 17/3/2019 Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Bình Tân ra Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Từ Hiền Bi L.

Đối với 01 cái nón bảo hiểm màu tím, đã qua sử dụng bị cáo Từ Hiền Bi L đã lấy trộm của anh Nguyễn Văn N thì anh Năm không yêu cầu định giá và xin nhận lại.

Đối với vật chứng của vụ án: 01 xe mô tô hiệu Wave, màu xanh (Trung Quốc) biển số 64F8-81.., đã qua sử dụng và 01 cái nón bảo hiểm màu tím, đã qua sử dụng Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long trả lại cho bị hại Nguyễn Văn N.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi nhận lại tài sản là 01 xe mô tô hiệu Wave, màu xanh (Trung Quốc) biển số 64F8-81.., đã qua sử dụng và 01 cái nón bảo hiểm màu tím, đã qua sử dụng, bị hại Nguyễn Văn N không có yêu cầu gì thêm.

Tại Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 16/QĐ-VKSBT ngày 23/4/2019 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long đã truy tố bị can Từ Hiền Bi L về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, sau khi phân tích các yếu tố cấu thành tội phạm, tính chất, mức độ hành vi phạm tội, hậu quả, nhân thân của bị cáo, năng lực trách nhiệm hình sự, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Tân vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Từ Hiền Bi L và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Từ Hiền Bi L phạm tội “Trộm cắp tài sản”

Về hình phạt chính: Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 54 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Từ Hiền Bi L từ 03 tháng đến 06 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên đề nghị miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong nên không đặt ra xem xét.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ Luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Tân đã trả lại 01 xe mô tô hiệu Wave, màu xanh (Trung Quốc) biển số 64F8-81... đã qua sử dụng và 01 cái nón bảo hiểm màu tím đã qua sử dụng cho bị hại Nguyễn Văn N, sau khi nhận lại xe anh Năm không có yêu cầu gì thêm.

Về án phí sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH12 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án buộc bị cáo Từ Hiền Bi L phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa, bị cáo Từ Hiền Bi L khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Tân, bị cáo thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo Từ Hiền Bi L nói lời sau cùng: Bị cáo xin lỗi anh Nguyễn Văn N vì bị cáo đã lấy tài sản của anh N.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại và người làm chứng, vật chứng thu giữ được, cũng như các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Từ đó, đã có đủ cơ sở kết luận vào khoảng 00 giờ 05 phút ngày 11/3/2019, tại tổ 14, ấp C, xã L, huyện BT, tỉnh V Từ Hiền Bi L có hành vi lén lút lấy trộm 01 xe mô tô hiệu Wave, màu xanh (Trung Quốc) biển số 64F8-81..., đã qua sử dụng của bị hại Nguyễn Văn N, xe có giá là 2.300.000 đồng (*Hai triệu ba trăm nghìn đồng*). Hành vi trên của bị cáo Từ Hiền Bi L đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt

được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Tân đã truy tố bị cáo với tội danh và điều luật như trong Quyết định truy tố số 16/QĐ-VKSBT ngày 23/4/2019, cũng như lời luận tội của vị Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa sơ thẩm là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[2] Xét tính chất của vụ án là ít nghiêm trọng, bị cáo là thanh niên có sức khỏe, nhưng với bản chất lười lao động, muốn có tiền tiêu xài cá nhân nên đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của người khác. Hành vi của bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, đã thực hiện tội phạm một cách cố ý mặc dù biết rõ việc lên lúc lấy trộm tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu của người khác là khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ và trừng trị nghiêm khắc. Do đó, cần có một mức án tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, bằng việc cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhằm răn đe giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Tuy nhiên, xét trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, bị cáo mới phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn vì tài sản đã thu hồi và trả lại cho bị hại và bị hại có đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như đã nêu trên nên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử xem xét áp dụng Điều 54 cho bị cáo được hưởng hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt.

[4] Xét thấy bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không có yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng trong vụ án: Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Bình Tân đã trả lại 01 xe mô tô hiệu Wave, màu xanh (Trung Quốc) biển số 64F8-81.. đã qua sử dụng và 01 cái nón bảo hiểm màu tím đã qua sử dụng cho bị hại Nguyễn Văn N (theo Quyết định xử lý vật chứng số 09 ngày 18/3/2019 và biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu ngày 18/3/2019) nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[7] Về án phí sơ thẩm: Buộc bị cáo Từ Hiền Bi L nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí án phí hình sự theo quy định tại Điều 135, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Từ Hiền Bi L** phạm tội “Trộm cắp tài sản”

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 54 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Từ Hiền Bi L 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 11/3/2019.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

2. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không có yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

3. Về xử lý vật chứng: Đã giải quyết xong nên không đặt ra xem xét.

4. Về án phí sơ thẩm: Áp dụng Điều 135, Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình; Điều a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Từ Hiền Bi L phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án dân sự, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự

5. Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long (PKTNV và THA): 01
- VKSND huyện Bình Tân 01
- Công an huyện Bình Tân 02
- CCTHADS huyện Bình Tân 01
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Long 01
- Bị cáo, những người tham gia tố tụng 03
- Lưu: 03

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Huỳnh Thanh Hùng